

Bản án số: 07/2022/HS-ST  
Ngày 30/3/2022. .

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT- TỈNH LÀO CAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Minh Đức

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Trương Thị Tuyết

2. Bà Vũ Thị Nhung

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nhâm Đình Mạnh - Thư ký  
Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện VKSND huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:* Bà  
Nguyễn Thị Hoài Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh  
Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2022/HSST ngày 03  
tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST- HS  
ngày 18/3/2022 đối bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị H**, giới tính: Nữ;

Sinh ngày 16/3/1995 tại huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai;

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không;

Giáo dục phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Nơi ĐKKH thường trú: Tổ 3, thị trấn Tăng, huyện Bảo Thắng, Lào Cai.

Nơi ở hiện tại: Thôn N6, xã Phú Nhuận, huyện Bảo Thắng, Lào Cai;

Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1975, trú tại Thôn Nhuận 6, xã Phú  
Nhuận, huyện Bảo Thắng, Lào Cai; con bà: Đỗ Thị Hương, đã chết.

Chồng: Nguyễn Văn L, sinh năm 1987, trú tại Thị trấn Tăng Lỏong, huyện  
Bảo Thắng, Lào Cai. Bị cáo có 01 con nuôi, sinh năm 2016. Bị cáo là con duy nhất  
trong gia đình.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 tiền sự: Tại Quyết định số 229 ngày 29/12/2020 của Đoàn biên  
phòng Cửa khẩu Quốc tế Lào Cai bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính số tiền  
3.000.000 đồng về hành vi “*Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất  
cảnh, nhập cảnh theo quy định*”.

Hiện bị cáo Nguyễn Thị H hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm  
đi khỏi nơi cư trú số 04/2022/HSST- CĐKNCT ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Toà  
án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ  
án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ (Bắc Kinh) ngày 31/12/2021, Đại đội quản lý biên giới Hà Khẩu, Trung Quốc bàn giao cho Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Lào Cai 09 công dân Việt Nam nhập cảnh trái phép, gồm: Chảo Thị Mây, sinh năm 1997, nơi cư trú: Thôn Nậm Phẳng, xã Gia Phú, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Chảo A Pà, sinh năm 1996, nơi cư trú: Bản Sín Chải 1, xã Na Hỳ, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên; Lự Thị Phiên, sinh năm 2000, nơi cư trú: Thôn Nhuần, xã Phú Nhuận, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Nguyễn Thị Thu Hà, sinh năm 1998, nơi cư trú: Xã Giao Yên, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; Long Thị Diệu, sinh năm 1988, nơi cư trú: Xã Hợp Thành, thành phố Lào Cai; Tẩn A Quý, sinh năm 2000, nơi cư trú: Xã Cốc Mỳ, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Nguyễn Thị Hoa, sinh năm 1970, nơi cư trú: Phường Kim Tân, thành phố Lào Cai; Giàng Thị Bá, sinh năm 1999, nơi cư trú: Thôn Lấp Mông, xã Thanh Ky, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai và Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1995, nơi cư trú: Thị trấn Tằng Lông, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Cùng ngày, Đoàn biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Lào Cai bàn giao 09 công dân trên cho trung tâm cách ly cơ sở 1, Trung đoàn 254 Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lào Cai đến ngày 13/01/2022. Đoàn biên phòng đã tạm giữ của Nguyễn Thị Hương: 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, trong máy lắp 01 thẻ sim Viettel, số thuê bao: 0372722398 để xác minh làm rõ.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Hkhai nhận: Do không có công ăn việc làm nên Hương đã liên hệ với một người bạn tên “Hà” không rõ địa chỉ ở đâu, lấy chồng là người Trung Quốc, sống tại Hà Khẩu để tìm người đưa Hương sang Trung Quốc làm ăn và sống cùng với bạn trai tên là A Tâng ở Hà Khẩu – Trung Quốc. “Hà” cho Hương số điện thoại của một người đàn ông lái đồ, Hương gọi điện trao đổi với người lái đồ qua ứng dụng Wechat và thỏa thuận đón từ thành phố Lào Cai sang thị trấn Hà Khẩu, Trung Quốc giá 2.000 nhân dân tệ, sau khi sang đến Trung Quốc sẽ thanh toán tiền. Ngày 05/10/2021, người đàn ông lái đồ liên lạc với Hương bảo lên Lào Cai để xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc. Khoảng 15 giờ cùng ngày, Hương bắt xe khách từ nhà lên thành phố Lào Cai và xuống xe tại khu vực cầu Kim Tân, người lái đồ cho một xe taxi hãng Sa Pa đến đón đưa vào Km0 + 700 đường tỉnh lộ 156 thuộc thôn An Quang, xã Quang Kim, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai thì được một người đàn ông khoảng 30 tuổi, đeo khẩu trang đón, đưa đến bờ sông Hồng, ở mép sông để một chiếc phao bằng sấm ô tô đặt tam ván lên trên, người đàn ông này bảo Hương ngồi lên rồi đẩy qua sông Hồng sang Trung Quốc. Sang đến Trung Quốc, người này yêu cầu Hương xóa số điện thoại, nhật ký liên lạc và chỉ lên đường có một người đàn ông Trung Quốc đã đợi sẵn, người này chở Hương bằng xe máy đến nhà A Tâng và được A Tâng trả 2.000 nhân dân tệ. Nguyễn Thị Hở nhà A Tâng đến ngày 19/11/2021 thì bị Công an Trung Quốc kiểm tra bắt giữ. Ngày 31/12/2021, Hương được trao trả về Việt Nam qua Cửa khẩu Quốc tế Lào Cai.

Ngoài ra trước đó, ngày 11/11/2020, Nguyễn Thị H một mình xuất cảnh trái phép qua khu vực biên giới xã Bản Lầu, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai sang Trung Quốc làm thuê, ngày 24/11/2020 bị Công an Trung Quốc phát hiện bắt giữ, ngày 25/11/2020 được trao trả về Việt Nam. Ngày 08/12/2020, Hương bị Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Lào Cai xử phạt hành chính 3.000.000 đồng về hành vi “*Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập*

*cảnh theo quy định*”. Ngày 16/12/2020, Nguyễn Thị Hũa chấp hành xong 3.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 01/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố ra trước Toà nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử đối với bị cáo Nguyễn Thị Hũa tội “Vi phạm quy định về xuất cảnh” theo quy định tại Điều 347 Bộ luật hình sự. Ủy quyền cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai thực hành quyền công tố tại phiên tòa.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hũa tội “Vi phạm quy định về xuất cảnh”

Về hình phạt chính: Căn cứ Điều 347; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hũa 06 tháng tù đến 09 tháng tù giam.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 05/10/2021, bị cáo Nguyễn Thị Hũa có hành vi xuất cảnh trái phép qua khu vực biên giới thôn An Quang, xã Quang Kim, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai sang Trung Quốc, sau đó đến ngày 19/11/2021, bị cáo bị Công an Trung Quốc phát hiện bắt giữ và trao trả về Việt Nam. Trước đó, bị cáo đã bị Đoàn biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Lào Cai xử phạt hành chính số tiền 3.000.000 đồng về hành vi “*Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định*”. Do chưa được xóa tiền sự nên lần xuất cảnh trái phép này của bị cáo đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về xuất cảnh” theo quy định tại Điều 347 Bộ luật hình sự.

Điều 347 Bộ luật hình sự quy định: “Người nào xuất cảnh, nhập cảnh trái phép hoặc ở lại Việt Nam trái phép, đã bị xử phạt hành chính mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000đ hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý hành chính của nhà nước trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh của Nhà nước

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Vì vậy, cần phải cần phải có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Do đó cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân và hoàn cảnh phạm tội của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Thị H đã được học hết 12/12 nhưng do nhận thức về pháp luật còn hạn chế nên bị cáo chưa nhận thức đầy đủ về hành vi phạm tội do mình gây ra, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bà nội tuổi cao, mẹ đã chết, bố bị tàn tật, bị cáo có nhận một người con nuôi bị bại não, vợ chồng sống ly thân từ năm 2020. Bị cáo và con đã về ở bố đẻ tại xã Phú Nhuận, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

[6] Những vấn đề liên quan đến vụ án:

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, trong máy lắp 01 thẻ sim Viettel, số thuê bao: 0372722398 tạm giữ của bị cáo ngày 31/12/2021. Xét thấy, đây không phải là chiếc điện thoại mà bị cáo dùng để liên lạc xuất cảnh trái phép ngày 05/10/2021, chiếc điện thoại mà bị cáo dùng để liên lạc với “Hà” và người lái đò để xuất cảnh trái phép đã bị mất khi ở Trung Quốc. Vì vậy, ngày 19/02/2022, Cơ quan An ninh điều tra đã trả lại cho bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

Đối với những người tổ chức cho bị cáo xuất cảnh trái phép, do bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ ở đâu; số điện thoại và nhật ký liên lạc đã bị xóa, hiện bị cáo không nhớ nên Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lào Cai không chứng minh làm rõ được.

Đối với “Hà” là người cho bị cáo số điện thoại của người lái đò và A Tân là người trả cho bị cáo 2.000 nhân dân tệ tiền thuê đưa bị cáo xuất cảnh trái phép. Do bị cáo không biết cụ thể địa chỉ của những người này ở đâu nên Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lào Cai không chứng minh làm rõ được.

Đối với Chảo Thị M, sinh năm 1997, Chảo A P, sinh năm 1996; Lữ Thị Phiên, sinh năm 2000; Nguyễn Thị Thu Hà, sinh năm 1998; Long Thị Diệu, sinh năm 1988; Tân A Quý, sinh năm 2000; Nguyễn Thị Hoa, sinh năm 1970; Giàng Thị Bá, sinh năm 1999 là những người có hành vi xuất cảnh trái phép được Công an Trung Quốc trao trả về Việt Nam cùng với bị cáo Hương ngày 31/12/2021. Đoàn biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Lào Cai xác minh làm rõ, các đối tượng này đều chưa có tiền án, tiền sự. Đối với Chảo Thị M, Giàng Thị Bá, Đoàn biên phòng đã xử lý hành chính 3.000.000 đồng; Chảo A P, Lữ Thị Phiên, Nguyễn Thị Thu Hà, Long Thị Diệu, Nguyễn Thị Hoa hết thời hiệu xử lý hành chính; Tân A Quý không có chế tài xử phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, bị cáo là người lao động tự do, không có việc làm ổn định, không có tài sản và thu nhập gì. Vì vậy không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với đề nghị của Viện kiểm sát đề nghị hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù giam. Xét thấy bị cáo là người có hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ chồng sống ly thân nhau từ năm 2020, một mình bị cáo nuôi con nhỏ bị bại não, bố đẻ bị tàn tật, bà nội tuổi cao sức yếu. Tại phiên tòa, bị cáo đã tự nguyện giao nộp 10.000.000 đồng để đảm bảo công tác thi hành án. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội theo đề nghị của Kiểm sát viên mà chỉ cần phạt bị cáo số tiền 10.000.000 đồng để nộp vào Ngân sách Nhà nước cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa chung và giáo dục bị cáo. Vì vậy hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Hphải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

***Vì các lẽ trên***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:** Căn cứ Điều 347; Điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hphạm tội “*Vi phạm quy định về xuất cảnh*”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để nộp vào ngân sách nhà nước.

Xác nhận số tiền 10.000.000 đ (Mười triệu đồng) bị cáo đã tự nguyện giao nộp tại phiên tòa theo biên bản giao nộp tiền ngày 30 tháng 3 năm 2022. Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai sẽ chuyển giao sang Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

**2. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thị Hphải chịu 200.000 đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**3. Quyền kháng cáo bản án:** Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Tưởng Thị Tuyết**

**Vũ Thị Nhung**

**Nguyễn Thị Minh Đức**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện.;
- CA huyện 02;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo;
- CQANĐT Công an tỉnh;
- CQTHADS huyện;
- Thi hành án 02;
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Minh Đức**

